TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM ĐỘNG
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2020/HSST
Ngày: 30.7.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Trần Hồng Thái và bà Ngô Thị Lai.

- Thư ký phiên toà: ông Đỗ Văn Quyền là Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Động.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kim Động mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh Văn H, sinh năm 1999; nơi ĐKHKTT: Đội 5, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên; nơi ở hiện nay: Đội 2, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Xuân L (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/12/2019, đến ngày 02/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Trú tại: thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Người chứng kiến: ông Dương Văn T, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Trú tại: thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 30/12/2019, Đinh Văn H từ nhà đi ra khu vực thôn Tcầu, xã Hiệp Cường, huyện Kim Động thì gặp hai người thanh niên mới quen

(không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu) đang đứng ở đường, cả 03 người cùng rủ nhau vào quán Karaoke Cu Bê ở thôn Tiên Cầu, xã Hiệp Cường để hát. Trong lúc hát hai thanh niên kia hỏi H " có hàng không bỏ ra chơi", H hiểu ý họ hỏi "có ma túy không bỏ ra chơi". H bảo hai người đó chờ một tý để đi lấy. H liền đi ra đường 39A và gọi điện thoại từ số thuê bao 0825688913 của H đến số thuê bao 0965461112 của người thanh niên lạ mặt (không biết tên địa chỉ của người này, do trước đó H đã xin số điện thoại của người này từ một người bạn mới quen) để mua ma túy. H bắt xe ô tô taxi (không biết tên, tuổi, địa chỉ của người điều khiển xe) đến khu vực trường Trung học cơ sở xã Ngọc Thanh, huyện Kim Động, gặp người thanh niên đó hỏi "có ma túy đá không? Bán cho em 500.000 đồng", người này nói "có". H đưa 500.000 đồng cho thanh niên đó và người này đưa cho H 01 gói nilon, bên trong có chứa chất kết tinh màu trắng, H mở kiểm tra biết là ma túy đá và cầm bên tay trái rồi lên xe taxi quay lại quán Karaoke Cu Bê. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, H về gần đến quán, xuống xe, đi bộ đến trước cửa quán thì bị tổ công tác Công an huyện Kim Động kiểm tra phát hiện tại tay trái của H đang cầm 01 gói ni nilon, bên trong có chứa hạt kết tinh màu trắng. H khai là ma túy đá mua để sử dụng. Tổ công tác Công an huyện Kim Động đã lập biên bản quản lý và niêm phong gói nilon chứa ma túy trên (ký hiệu MT1).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động (dưới đây viết tắt là: Cơ quan điều tra) đã làm rõ chủ thuê bao số điện thoại 0965461112 được đăng ký là Nguyễn Văn S, sinh năm 1977, ở thôn Trương Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan điều tra cho H nhận diện hình ảnh của S, H xác định người trong ảnh không phải là người đã bán ma túy cho H.

Kết luận giám định số 52/MT-PC09 ngày 12/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu MT1 thu của Đinh Văn H, có khối lượng là 0,314 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định, bên trong có 0,250 gam Methamphetamine; 01 phong bì bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu vàng của Đinh Văn H.

Đối với hai thanh niên rủ H sử dụng ma túy, do H khai không biết tên, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý. Đối với thanh niên bán ma túy cho H, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT - VKSKĐ ngày 20/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố Đinh Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo

Đinh Văn Hợp về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng h ình sự;

Tuyên bố: Đinh Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: bị cáo Đinh Văn H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Trừ 03 ngày bị cáo bị bắt tạm giữ. Thời hạn tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định, bên trong có 0,250 gam Methamphetamine;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu vàng được niêm phong trong 01 phong bì.

- Lời nói sau cùng của bị cáo : Bị cáo xin được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra , truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật T ố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tò a, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi , quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo : Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, Bản kết luận giám định số 52/MT-PC09 ngày 02/01/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 30/12/2019, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người nhằm mục đích sử dụng,. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đinh Văn Hợp theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với hai thanh niên rủ H sử dụng ma túy, do H khai không biết tên, địa chỉ của những người này nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với thanh niên bán ma túy cho H, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người, vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma tuý, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma tuý của Nhà nước, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, là nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội khác. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

+ Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo , Hội đồng xét xử xét thấy c ần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện và răn đe kẻ khác. Trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ (15h30 ngày 30/12/2019 đến 15h 30 ngày 02/01/2020) vào thời hạn chấp hành hình phạt tù, cứ 01 ngày tạm giữ bằng một ngày tù.

- Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật H ình sự quy định : Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ , cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản . Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy , không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định, bên trong có 0,250 gam Methamphetamine là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ , cấm lưu hành nên tịch thu cho hủy.

01 phong bì niêm phong bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu vàng là của Đinh Văn H. H sử dụng điện thoại làm công cụ phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Đinh Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Trừ thời hạn tạm giữ 03 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 01(một) năm 05 (năm) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày. Thời hạn tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứ ng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự ; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu cho hủy 01 phong bì hoàn trả mẫu vật gửi giám định được niêm phong, bên trong có 0,250 gam Methamphetamine.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu vàng được niêm phong trong 01 phong bì.

(Đặc điểm vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng , tài sản giữa Công an huyện Kim Động và Chi cục Thi hành án huyện Kim Động ngày 29/7/2020)

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA Toà án tỉnh.
- VKSND huyện Kim Động.
- CA huyện Kim Động.
- Bị cáo.
- Bộ phận hồ sơ NV Công an huyện Kim Động.
- THADS huyện Kim Động.
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Oanh